

Bản án số: 43/2018/HS - ST
Ngày: 27-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2018/HSST 21 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Hồng X, sinh ngày 04/01/2000 tại thôn B, xã V, huyện V, tỉnh V; nơi ĐKKHKT: thôn B, xã V, huyện V, tỉnh V; Nơi cư trú : Khu dân cư H- T, phường C, thị xã C, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa(học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn S và con bà Vũ Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu dân cư K, phường V, thị xã C, tỉnh H. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Bảo L, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu dân cư số 12, phường P, thị xã C, tỉnh H. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Những người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường V, thị xã C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 10/2/2018, Ngô Bảo L, sinh năm 1989, trú tại khu 12, phường P, thị xã C, tỉnh H có gửi nhờ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60, màu sơn đen trắng bạc, số khung 1255FY062674; số máy: HC12E7062733 tại quán bia “Hội Na” do Nguyễn Văn K, sinh năm 1995, trú tại khu dân cư T, phường V, thị xã C, tỉnh H quản lý, trông giữ. Đến rạng sáng ngày 16/2/2018 (tức ngày mừng 1 tết), K chở Lê Hồng X sinh ngày 04/01/2000, trú tại khu dân cư T- H, phường C, thị xã C, tỉnh H về quán bia “Hội Na” ngủ. Khi ngủ dậy, X có nhìn thấy xe mô tô của anh L dựng ở cửa phòng ngủ thứ hai. Đến 17 giờ cùng ngày, K chở X đến nhà bạn là Nguyễn Văn T, sinh năm 1995, trú tại xã L, thị xã C, tỉnh H ăn cơm. Trên đường đi, X ngồi sau, cho hai tay vào túi áo khoác dạ màu đen K đang mặc. Tại túi khoác trái, X sờ thấy có 1 chùm chìa khóa, gồm 4 chìa cài vào một vòng tròn và 01 móc cài chìa khóa làm bằng kim loại, X đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60 tại quán bia “Hội Na” nên đã lấy chùm chìa khóa và để trong túi áo khoác gió màu đen X đang mặc. Khi đến nhà T, X nói dối K “cho em mượn xe ra ngoài có việc một tý”, mục đích đi về quán bia “Hội Na” để trộm cắp. X đi xe máy của K về nhà ở T- H, phường C cất giữ, rồi đi bộ theo tuyến đường sắt C- V đến quán bia “Hội Na”. X lấy từng chìa khóa cho vào ổ khóa, mở được cửa, đi vào phòng ngủ thứ hai dùng chiếc xe Honda loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60, màu sơn đen trắng bạc, số khung 1255FY062674; số máy: HC12E7062733 ra ngoài, sau đó khóa cửa quán lại như lúc đầu. X dùng chìa khóa xe máy của K cắm vào ổ khóa điện xe máy của L, điều khiển xe về nhà ở T- H, C cất giấu ở sau nhà, rồi điều khiển xe của K quay lại nhà T tiếp tục ăn cơm. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K chở X về. Trên đường về, X cất trả chùm chìa khóa vào túi áo của K. Sau đó, X bảo K chở vào quán phụ tùng xe mô tô, xe máy “Hùng Luyện” của anh Đặng Văn T, sinh năm 1959, địa chỉ: khu dân cư L, phường C, thị xã C, tỉnh H mua một chiếc ô tô xe máy, loại ô tô xe Dream, trên mặt ô tô có chữ Honda và ký hiệu TIS 34I-2543; SGMC-100 với giá 980.000đ, mục đích thay chiếc ô tô xe mà X vừa trộm cắp được. K không biết X mua ô

với mục đích gì, K chở X về nhà X ngủ, còn K về quán bia “Hội Na” trông giữ quán. Khoảng 7 giờ ngày 17/2/2018, X tháo biển số xe vớt ở rìa suối cách cổng nhà 10m, cầm theo bộ mới, điều khiển xe của L đi đến quán sửa xe máy “Bình Nhưỡng” của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1982, trú tại khu dân cư T, phường V, thị xã C, tỉnh H thay bộ, trả tiền công anh D hết 50.000đ. Thay xong, X gửi lại quán chiếc bộ cũ của xe. X tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà ông bà nội ở V, trên đường đi, X vào chợ giới ở H mua của một người đàn ông không quen biết 01 biển số 29T1- 76666 với giá 200.000đ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, X đi xe mô tô của L về nhà ở khu dân cư T- H thay biển số và tiếp tục sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Khoảng 21 giờ ngày 19/2/2018, anh K ngồi tại quán bia “Hội Na” phát hiện không thấy xe của L dựng trong quán, K gọi cho L hỏi “đã lấy xe chưa”, L trả lời “chưa”. Lúc này, K mới phát hiện chiếc xe của L đã bị trộm cắp và có nghi ngờ cho X. K gọi X và L đến quán để hỏi. Sau khi X điều khiển xe mô tô của L đến, L có ra đối chiếu số khung số máy của xe thì thấy trùng khớp với giấy đăng ký xe mô tô mà L bị trộm cắp. K và một số người khác đã bắt giữ X cùng xe mô tô và giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C.

Tại kết luận định giá tài sản số 159 ngày 26/2/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã C kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60, màu sơn đen trắng bạc, số khung 1255FY062674; số máy: HC12E7062733 tại thời điểm định giá có giá trị là: 15.500.000đ.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSCL ngày 15-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh H đã truy tố Lê Hồng X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng X phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Giao bị cáo về UBND phường C giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô 29T7-7666; tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc bộ xe mô tô được làm bằng kim loại, hình trụ tròn, dài 104 cm, màu xám bạc, mặt sau bộ có ghi chữ Honda,

ký hiệu TIS 341-2543, SGM-100. Về án phí: Bị cáo X phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã C, Điều tra viên, VKSND thị xã C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Hồng X tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 16/02/2018, tại quán bia “Hội Na” thuộc khu dân cư H, phường V, thị xã C, tỉnh H, Lê Hồng X có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn K, X đã mở khóa cửa quán vào lấy xe của anh Ngô Bảo L, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60, màu sơn đen trắng bạc, số khung 1255FY062674; số máy: HC12E7062733 có trị giá 15.500.000đ nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã lợi dụng thời điểm anh K không có nhà, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy của anh L trị giá 15.500.000đ. Tuy vậy, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội, bản thân bị cáo và gia đình chấp hành tốt mọi đường lối chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo ăn năn, hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội vẫn có tác dụng

răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thị xã C tại phiên tòa.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, biển số 34C1-252.60, màu sơn đen trắng bạc, số khung 1255FY062674; số máy: HC12E7062733, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C đã trao trả anh Ngô Bảo L là chủ sở hữu là phù hợp. Đối với chiếc 01 chiếc bộ xe mô tô được làm bằng kim loại, hình trụ tròn, dài 104 cm, màu xám bạc, mặt sau bộ có ghi chữ Honda, ký hiệu TIS 341-2543, SGMC-100 là tài sản X dùng để che dấu hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; đối với 01 biển kiểm soát xe mô tô 29T7-7666 là biển giả nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Bảo L đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đối với anh Nguyễn Văn K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Trong vụ án, anh Nguyễn Văn D được X thuê thay bộ xe mô tô X trộm cắp được, anh D không biết chiếc xe mô tô trên là do X phạm tội mà có nên không đặt ra xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo X có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng X phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Hồng X 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo X cho UBND phường C, thị xã C, tỉnh H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 biển kiểm soát xe mô tô 29T7-7666; tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc bộ xe mô tô được làm bằng kim loại, hình trụ tròn, dài 104 cm, màu xám bạc, mặt sau bộ có ghi chữ Honda, ký hiệu TIS 341-2543, SGMC-100.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thị xã C và Chi cục THADS thị xã C ngày 18/5/2018).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Hồng X phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thị xã C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương